

Số: 280/2019/QĐST-DS

Quận 6, ngày 18 tháng 10 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH

SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ

V/v Yêu cầu tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 6 - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Với thành phần giải quyết việc dân sự:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Bà Phạm Thị Thanh Trúc

Thư ký phiên họp: Bà Trịnh Nguyễn Hạnh Ngân - Thư ký Tòa án nhân dân Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên họp: Bà Nguyễn Thị Dịu Thùy - Kiểm sát viên.

Trong ngày 18 tháng 10 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số: 236/2019/TLST-DS ngày 29/8/2019 về việc “Yêu cầu tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự” theo Quyết định mở phiên họp số 461/2019/QĐST-DS ngày 11/10/2019, gồm những người tham gia tổ tụng sau đây:

1. Người yêu cầu: Ông Quan Quốc H1, sinh năm 1988 (có mặt)

Địa chỉ: 535 đường G, phường B, quận S, Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

2.1. Ông Quan H2, sinh năm 1953 (có đơn xin vắng mặt)

2.2. Ông Quan Quốc H3, sinh năm 1985 (có đơn xin vắng mặt)

Cùng địa chỉ: 535 đường G, phường B, quận S, Thành phố Hồ Chí Minh.

3. Những vấn đề cụ thể yêu cầu Tòa án giải quyết: Yêu cầu tuyên bố bà Quan Bửu Q, sinh năm 1991 bị mất năng lực hành vi dân sự.

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Theo người yêu cầu ông Quan Quốc H1 trình bày: Cha mẹ ông Quan Quốc H1 là ông Quan H2 và bà Lưu Tú L (sinh năm 1959, chết năm 2018) có tất cả 03 người con gồm: Ông Quan Quốc H3, ông Quan Quốc H1 và bà Quan Bửu Q. Từ bé, bà Quan Bửu Q bị sốt nhưng không được chữa trị kịp thời nên ảnh hưởng nghiêm trọng đến sức khỏe, tâm thần, mất khả năng nhận thức và điều khiển hành vi, mọi sinh hoạt đều do người thân giúp đỡ. Do đó ông Quan Quốc H1 đề nghị Tòa án tuyên bố bà Quan Bửu Q mất năng lực hành vi dân sự.

Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Quan H2 và ông Quan Quốc H3 cùng thống nhất với ý kiến và yêu cầu của ông Quan Quốc H1, cùng đề nghị Tòa án tuyên bố bà Quan Bửu Q mất năng lực hành vi dân sự. Ông H2 và ông H3 xin vắng mặt trong quá trình Tòa án giải quyết việc dân sự.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự; ý kiến của đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh nhận định:

[1] Về thẩm quyền giải quyết của Tòa án:

Tại Đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự đề ngày 15/8/2019, ông Quan Quốc H1 yêu cầu Tòa án tuyên bố bà Quan Bửu Q, sinh năm 1991, có hộ khẩu thường trú tại 535 đường G, phường B, quận S, Thành phố Hồ Chí Minh, mất năng lực hành vi dân sự. Đây là việc dân sự "Yêu cầu tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự", thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh theo quy định tại khoản 1 Điều 27; điểm a khoản 2 Điều 35; điểm a khoản 2 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Quan H2 và ông Quan Quốc H3 có đơn xin vắng mặt trong quá trình Tòa án giải quyết việc dân sự. Do đó, Tòa án giải quyết việc dân sự vắng mặt những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan theo quy định tại Điều 367 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

[2] Về yêu cầu của đương sự:

Theo lời trình bày của ông Quan Quốc H1 trong đơn yêu cầu và lời trình bày của những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có trong hồ sơ thì cha, mẹ ông Quan Quốc H1 là ông Quan H2 và bà Lưu Tú L (sinh năm 1959, chết năm

2018) có tất cả 03 người con gồm: Ông Quan Quốc H3, ông Quan Quốc H1 và bà Quan Bửu Q. Bà Quan Bửu Q sống độc thân, không có chồng, con. Lý do ông H1 yêu cầu Tòa án tuyên bố bà Quan Bửu Q, sinh năm 1991 bị mất năng lực hành vi dân sự để làm thủ tục giấy tờ nhân thân.

Như vậy, ông Quan Quốc H1 và bà Quan Bửu Q có mối quan hệ là anh em ruột nên ông H1 là người có quyền yêu cầu Tòa án ra quyết định tuyên bố bà Quan Bửu Q mất năng lực hành vi dân sự theo quy định tại khoản 1 Điều 22 Bộ luật dân sự năm 2005.

Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Quan H2 và ông Quan Quốc H3 cùng thống nhất với ý kiến và yêu cầu của ông Quan Quốc H1, cùng đề nghị Tòa án tuyên bố bà Quan Bửu Q mất năng lực hành vi dân sự.

Căn cứ Bản kết luận giám định pháp y tâm thần số: 4851/2019/KLGĐTC ngày 18/9/2019 của Trung tâm pháp y tâm thần khu vực Thành Phố Hồ Chí Minh đã kết luận bà Quan Bửu Q:

- Chậm phát triển tâm thần, mức độ nặng (F72-ICD10).
- Đang sự mất khả năng nhận thức và điều khiển hành vi.

Như vậy, Tòa án có đủ cơ sở tuyên bố bà Quan Bửu Q, sinh năm 1991 mất năng lực hành vi dân sự theo yêu cầu của ông Quan Quốc H1.

[3] *Về lệ phí việc dân sự*: Ông Quan Quốc H1 nộp 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) lệ phí giải quyết việc dân sự.

Bởi các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ khoản 1 Điều 27, điểm a khoản 2 Điều 35, điểm a khoản 2 Điều 39, các Điều 367, 369, 370, 371, 372 và Điều 378 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; Điều 22 Bộ Luật dân sự 2015; Điều 26 Luật Thi hành án dân sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

1. Chấp nhận yêu cầu tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự theo yêu cầu của ông Quan Quốc H1: Tuyên bố bà Quan Bửu Q, sinh năm 1991 mất

năng lực hành vi dân sự. Mọi giao dịch dân sự của bà Quan Bửu Q phải do người đại diện theo pháp luật xác lập, thực hiện.

2. Lệ phí giải quyết việc dân sự là 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) do ông Quan Quốc H1 phải chịu, được trừ vào số tiền 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) tạm ứng lệ phí mà ông H1 đã nộp theo Biên lai thu số 0011535 ngày 29/8/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh.

3. Về quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền kháng cáo, Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định này trong thời hạn 10 ngày kể từ Tòa án ra quyết định. Đương sự vắng mặt tại phiên họp được quyền kháng cáo trong hạn 10 ngày kể từ ngày nhận được quyết định giải quyết việc dân sự hoặc kể từ ngày quyết định được niêm yết.

4. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND TP.HCM;
- VKSND Quận 6;
- Chi cục THADS Quận 6;
- Các đương sự;
- UBND Phường 3, Quận 6;
- Lưu VP, hồ sơ.

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

Phạm Thị Thanh Trúc